

HỒ SƠ V : ÔN GỌI TRUYỀN GIÁO

Ấn Viện của ông Bernières tại Caen là nơi mà ôn gọi làm tông đồ truyền giáo của đức cha Lambert de la Motte thể hiện ra lần đầu tiên. Điều chắc chắn là ông Bernières, với một đời sống thánh thiện hiếm có, đã góp phần không nhỏ vào việc giúp cho ôn gọi này lớn lên nơi đức cha.

&

Tài liệu 1 : Chương trình Canada

Vào những ngày cuối năm 1654, đức cha Lambert de la Motte tạm ngưng công việc ở "Tòa án Thuế vụ" mà đến sống tịnh tâm trong Ấn Viện của ông Bernières tại Caen. Chính vào dịp này, lần đầu tiên chúng ta thấy ôn gọi truyền giáo thể hiện ra nơi đức cha :

"Vào thời gian ấy, người ta đang tìm kiếm một nhân vật xứng đáng nào đó để giới thiệu cho Rôma gửi sang xứ Canada với phẩm chức giám mục giám quản tông toà. Ngài là một trong những kẻ mà người ta tin là hợp với công vụ trên. Khi lần đầu tiên người ta đề nghị với ngài, ngài thấy mình bị phân chia giữa nỗi sợ hãi do tính tự ái riêng gây ra trước những công việc không thể tách rời ra khỏi cuộc đời kẻ truyền giáo nơi những xứ xa xôi và niềm vui sướng tự nhiên lúc thấy mình được xét là có khả năng gánh vác như tông đồ sức nặng chức giám mục trên mảnh đất xa lạ. Nhưng chẳng hề để mình rơi vào tình cảm này hay tình cảm nọ, ngài tin cậy phó thác cho Chúa hầu đón nhận sự gì sẽ được khuyên dạy. Và ngài dẫn thân mình theo ánh sáng ân sủng, dù chương trình trên thành tựu hoặc không thành tựu ở chốn nào đó trên trái đất này nơi mà ngài sẽ phải sống cho tới trọn cuối đời mình, thì ngài cũng sẽ theo một lối sống thâm kín, nghèo hèn, thương khó và khiêm nhường chịu lụy trước mắt người đời..." (Cha Brisacier).

Với ngài, đi truyền giáo bên xứ xa xôi Canada là đi theo Chúa Giêsu một cách chắc chắn mà tìm sự tử bỏ chính mình, nhận lấy chén cay đắng của Đấng Cứu Chuộc nhân loại, không mơ tưởng chi đến sự triu mến, an ủi, ngọt ngào nào trong tâm hồn. Lúc ấy, đó chính là quan niệm đi truyền giáo nơi ngài.

Sau lần hay biết được chương trình truyền giáo Canada, đức cha Lambert de la Motte rất mong muốn tham gia vào đó. Bởi thế vào năm 1655, từ chức tại "Tòa án Thuế vụ" xong,

ngài liền đi Paris với ông Bernières : *"Ngài rất muốn đi Paris, vừa để biết ý Chúa về vấn đề Canada, vừa để học hỏi thêm cho chính mình bằng cách tham dự những buổi hội đạo đức được tổ chức tại Paris giữa nhiều vị giáo sĩ và mấy giáo hữu. Lòng nhiệt thành lo phần rỗi riêng mình và lo danh Chúa được vinh hiển đã quy tụ họ lại với nhau và họ lo lắng tìm giới thiệu cho Rôma những người thợ tông đồ trong việc truyền giáo nơi xa xôi nhất"* (Cha Brisacier).

Chuyến đi Paris ấy đã không đem lại gì cụ thể cho đức cha Lambert de la Motte trong hy vọng được góp phần vào việc đi Canada : *"Người ta không quyết định gì cả về ôn gọi của ngài tại xứ Canada. Chỉ có duy nhất một tu sĩ thánh thiện nọ bảo với ngài rằng có thể Chúa sẽ ban ơn cho ngài trong mấy năm nữa được vun trồng sứ vụ thừa sai trên với những người thợ của Hội dòng tu sĩ ấy và ở nơi truyền giáo, ngài sẽ bị đập vùi đến chết vì một kẻ mọi rợ nào đó như phần thưởng cho các việc ngài làm. Với hy vọng rất đổi mở hồ như vậy, ngài hân hoan trở về lại Caen..."* (Cha Brisacier).

Ông Bernières rất hăng say việc truyền giáo hải ngoại. Ông sẽ là một trong những ân nhân lớn của chương trình truyền giáo Canada như chúng ta đã biết qua. Nơi đây, chúng ta một lần nữa lại thấy sự gắn bó của ông trong chuyện này : hẳn là chính ông đã cho đức cha Lambert de la Motte hay biết chuyện, lại còn đích thân dẫn đức cha đi Paris giới thiệu cho nhóm "giáo sĩ và mấy giáo dân" đang lo xây dựng cuộc truyền giáo hải ngoại ấy. Vị thầy tu đức (lúc đó đã 53 tuổi) dẫn đường cho một thanh niên 31 tuổi (chỉ là một giáo dân) kém ông tới

22 tuổi đời. Hình ảnh đó đã đủ nói lên mối tương giao giữa hai nhân vật đạo đức rồi : ông Bernières và đức cha Lambert de la Motte.

Suốt năm 1655, Ấn Viện trở nên như nhà của đức cha. Ngài vẫn sống với hy vọng sẽ được tham dự vào cuộc truyền giáo tại Canada.

Chỉ vào khoảng tháng Chín hoặc tháng Mười năm đó, người ta mới nói rõ với ngài *"rằng xứ Canada không phải là nơi mà Thiên Chúa kêu gọi ngài và rằng ngài sẽ phục vụ Giáo hội nhiều hơn ở nơi khác"* (Cha Brisacier).

Vẫn theo tường thuật của cha Brisacier, sau chuyến Canada, ôn gọi truyền giáo tại Á Châu nảy sinh trong lòng đức cha Lambert de la Motte một cách rất kỳ lạ : đức cha lãnh chức linh mục ngày 27.12.1655 rồi mãi đến ngày 08.02.1656 ngài mới bước lên bàn thánh dâng lễ lần đầu tiên, Thánh lễ Mỏ tay. Hôn một tháng chuẩn bị tâm hồn, suy niệm của đức cha là ý thức rằng từ nay, như Chúa Giêsu thầy cả thượng phẩm, mình vừa là kẻ dâng lễ vừa là hy lễ cho việc cứu chuộc nhân loại. Sau Thánh lễ Mỏ tay, ngài nói : *"Tình yêu mà Thiên Chúa đã đốt cháy lên nơi tôi hôm nay trong lúc dâng Thánh lễ và sau Thánh lễ là tôi được nồng nhiệt đưa dẫn đi đến các dân tộc chưa bao giờ được biết đến Chúa hơn là đến với những kẻ khác đã biết Ngài. Hình như tôi phải đi tìm kiếm bên kia bờ đại dương những kẻ đáng thưởng u mê mà Thiên Chúa muốn lôi kéo ra khỏi nơi tối tăm nhờ công nghiệp máu thánh Ngài đổ ra chung cho mọi người"*.

Người tường thuật linh cảm ấy nói đức cha đã nhận xét :
"Thật, cái linh cảm ấy nói ngài khó mà nghi ngờ được vì chính tay ngài đã ghi lại như vậy vào ngày ngài cảm nhận được như trên; nghĩa là vào lúc mà người ta đã bảo ngài đừng nghĩ đến Canada nữa và vào lúc mà ngài chưa thể nào nghĩ tới chuyện Á Châu (Indes) mà ngài chẳng biết gì và chẳng ai cho tới lúc đó đã nghĩ tới ngài cả" (Cha Brisacier).

&

Tài liệu 2 : Nhóm "Các Bạn Hiền"

Dâng Thánh lễ Mổ tay về đến nhà, tức Ấn Viện tại Caen, đức cha Lambert de la Motte được tin Nghị Viện Rouen mời ngài trở lại Rouen trông coi "Trung tâm Xã hội". Chuyện này là chuyện ngài không hề ngờ trước được. Nhưng sau nhiều suy tư trăn trở (vì tính khí của ngài như thế), ngài đã nhậm lời trở lại thành phố Rouen.

Trong thời ngài lo việc tại "Trung tâm Xã hội", năm 1657, cha Montigny-Laval là bạn ngài (chỉ lớn hơn ngài một tuổi), có việc đến Rouen đã ghé lại thăm ngài và cử ngụ nói ngài. Lúc đó, cha Laval đã được đề nghị lên triều đình vua Louis XIV và Toà Thánh Rôma để được làm giám mục giám quản tông toà xứ Canada.

Cũng trong năm 1657 đó, vì trách nhiệm điều hành "Trung tâm Xã hội" của thành phố, ngài phải đi Paris tới hai

lần tất cả. Lần đầu, ba tháng trời, xem được như ngài hoàn toàn thất bại về việc xin trợ cấp cho người nghèo tại Rouen. Chúng ta lại không biết gì nhiều hơn về lần thứ hai chỉ kéo dài độ mười ngày trời. Nhưng nói theo kinh nghiệm người đời, "rủi" chuyện này lại "may" chuyện khác. Quả tình như vậy, vì lúc đó em trai ngài là Nicolas Lambert đang sống với nhóm "Các Bạn Hiền" ("Bons Amis") tại Paris, ngài đến thăm em, ở lại với em và khám phá ra chương trình truyền giáo Trung Hoa và Việt Nam đã khá sôi nổi tại kinh đô mà ngài chẳng hề hay biết gì nơi tỉnh lẻ Rouen. Vào lúc đó, năm người trong nhóm "Các Bạn Hiền" do cha Vincent de Meur dẫn đầu đã đi Marseille chờ tàu sang Rôma, tức vào tháng Năm 1657.

Ngài khám phá và đem lòng kính phục nhóm "Các Bạn Hiền". Phần nhóm "Các Bạn Hiền", họ kính nể sự khôn ngoan nói ngài cũng như những lời khuyên bảo hay chỉ dẫn ngài đưa ra. Ngày đó, đức cha Lambert de la Motte đã thấy lòng mình nghiêng theo chương trình truyền giáo cho Trung Hoa và Việt Nam, một cách âm thầm kín đáo trong sâu thẳm một con người chuyên sống đời nội tâm.

Chẳng hề nói với ai một lời nào về điều cảm nhận trong lòng, ngài trở lại thành phố Rouen. Ngài tới tỏ bày lòng mình ra cùng cha linh hướng, cha Simon Hallé. Lại suy nghĩ đắn đo như tính khí quen cũ nói ngài. Nhưng sau cùng, nhất là với xác quyết của linh mục linh hướng, ngài tìm thấy niềm tin rằng mình được Chúa gọi dẫn thân vào việc truyền giáo cho Trung Hoa và Việt Nam.

Lần thứ hai trong vòng 10 ngày, cha linh hướng quả quyết là ngài được gọi theo sứ vụ truyền giáo Trung Hoa và Việt Nam, với điều kiện là nhóm Paris chấp nhận ngài. Ngài liền bỏ Rouen đi Paris dưới chiêu đề là đi hoàn tất việc lo cho người nghèo của "Trung tâm Xã hội". Đến Paris, người ta cho ngài hay là công việc không xúc tiến hơn được vì Toà Thánh Rôma không tìm ra đủ tài chánh để lo cho các kẻ được sai đi. Ngài liền quyết định dùng của cải riêng mình để giải quyết vấn nạn.

Từ Paris, rời nhóm "Các Bạn Hiền" do cha Jean Bagot hướng dẫn, ngài lên đường sang Rôma.

Cha Jean Bagot :

Cha Jean Bagot sinh tại thành phố Rennes ngày 02.7.1591. Năm 1609, ngài được nhận vào nhà tập dòng Tên, nhưng thân phụ ngài đến dùng vũ lực bắt ngài trở về gia đình. Tuy vậy, năm sau ngài lại vào nhà tập.

Ngài là một linh mục trí thức : 3 năm dạy văn chương, 5 năm dạy triết học, 13 năm dạy thần học; ngài cũng là người kiểm duyệt sách và là thần học gia của bề trên tổng quyền dòng Tên tại Rôma một thời gian. Trở lại Pháp, ngài chuyên tâm lo cho Hiệp hội Đức Trinh Nữ và có lễ qua đời tại Paris, ngày 23.8.1664.

Đây là danh sách một số tác phẩm của ngài :

- 1, Joannis Bagotii Rhedonensis e Societate Jesu Apologeticus Fidei. Pars prior : Institutio Theologica de vera religione... (Paris MDCXLIV) - Pars posterior

: Demantratio Dogmatum Christianorum. Dissertatio de Veritate unius Religionis Christianae... (Paris MDC.XI).

- 2, De Poenitentia Dissertatio nes Theologicae... (Paris MDCLXI).
- 3, Advis aux catholiques pour juger de la bonne doctrine sur la matière de la grâce... (Paris 1650).
- 4, Libertatis et gratiae Christianae defensio adversus Calvinum... (Paris MDCLIII).
- 5, Defense du droit episcopal et de la liberté des fidèles touchant les Messes et les Confessions obligatoires... (Paris MDCLV).
- 6, Response du P.Bagot prestre de la Compagnie de Iesus... (?)
- 7, Lettre au P.Bricasier, du 3 janvier 1651 (?).

Một lá thư của đức cha Lambert de la Motte gửi cho cha Bagot :

"Xiêm La, ngày 10.02.1664

Cha kính mến,

Chỗ gì Chúa Giêsu Kitô là đối tượng duy nhất cho tâm hồn chúng ta !

Con tin chắc là cha đã không nhận được những thư từ mà con viết cho cha trên đường con đi, bởi vì cha chẳng nói gì cả với đức cha Héliopolis (tức đức cha Pallu). Ngài và con, chúng con đã xem xét với nhau những chuyện phải làm mà chúng con đã thú thật với cha rằng chúng con đội ơn cha về vô số việc. Lòng kính phục và mối tưởng giao mà con vẫn luôn giữ

với nhiều đấng bậc thuộc Hội Dòng của cha đã khiến con ngạc nhiên khá lâu trước khi mà con (quyết định) gửi những tin tức về Âu Châu nói lên những sự bê bối lộn xộn nơi các tỉnh dòng Ấn Độ và Nhật Bản. Tuy nhiên, vì lợi ích của Chúa Giêsu Kitô và của Hội Thánh, con hẳn sẽ rất liêu lĩnh đại dột nếu không lo thông tin cho những ai có thể chữa chạy được chuyện này. Có thể lời con nói có hơi mạnh bạo, nhưng ...

Cha kính mến,

Vì cha gắn bó với lợi ích của Hội Dòng cha cũng như với lợi ích của Chúa Giêsu Kitô, khi nào mà cha hiểu rõ tường tận những quá trớn không thể tin nổi nơi đây, cha sẽ rơi vào những nhận xét như con và cha sẽ luôn nhân từ và thương xót mà nâng đỡ con". (AMEP. 121, 569).

Đức cha Lambert de la Motte đã tỏ ra một bản lĩnh rất cao qua lời thư trên : kính mến trong sự thật.

Đức cha có lẽ đã gặp cha Jean Bagot lần đầu trong nhóm "Các Bạn Hiền" do cha thành lập và hướng dẫn. Những đối thủ của cha Bagot tại Paris đã có thời gọi "Các Bạn Hiền", một cách hời hợt mỉa mai, là những "Bagotiens" (các Ba-gô-hữu).

Nhóm "Các Bạn Hiền" :

Nhóm "Các Bạn Hiền" là hậu thân của những nhóm mà lịch sử gọi là "Aa" (Assemblée des amis). Những nhóm Aa là một trong những thủ Hiệp hội đạo đức thịnh hành hồi thế kỷ 17 tại Pháp. Nhóm Aa đầu tiên do chính cha Jean Bagot thành lập tại trường dòng Tên La Flèche vào những năm 1630-1632.

Được chuyển về Paris, cha đã hướng dẫn nhóm Aa tại đây. Đây chính là nhóm "Các Bạn Hiền" !

Buổi đầu tiên hết, hội nhóm còn tụ họp tại một căn gác khiêm tốn tọa lạc nơi đường *La Harpe*, họ chỉ mỗi là 5 sinh viên thần học : Montigny-Laval, Pallu, Gontier, Fermanel và Boudon.

Sau đó, họ chuyển sang đường *Coupeau*, tại phố Faubourg Saint-Marcel để rồi sau cùng chuyển sang một căn nhà rộng rãi hơn tại đường *Saint-Dominique*, khu phố Faubourg Saint-Jacques. Mấy năm trôi qua, họ lưu lại tại điểm đó. "Nơi họ tập họp nhau chỉ vì tinh thần đạo đức, chỉ muốn thuộc trọn về Chúa Giêsu Kitô và cho duy nhất mình Ngài. Đó là một căn phòng rộng lớn, không nền thảm, không ghế bành, không đồ trang trí nào khác hơn là một bức ảnh lớn thực hiện rất khéo léo diễn tả Trái Tim Chúa Giêsu và Trái Tim Đức Mẹ, chung quanh có các Thiên Thần khiêm cung châu chực, để ca tụng Chúa và Đức Mẹ. Phía dưới người ta đọc được hàng chữ là lời thề hứa và là niềm ao ước của các người trong Nhóm : "*Cor Jesu et Mariae coetus nostri gloria*", Trái Tim Đức Chúa Giêsu và Trái Tim Đức Mẹ Maria là vinh quang của chúng ta". (Villerabel).

Đời sống hằng ngày của những người cư ngụ ở đó được tổ chức rất quy luật như trong một cộng đoàn tu đích thực vậy, từ việc nguyện ngắm, đạo đức cho đến các công tác bình thường khác. (Nên biết rằng, vào thời kỳ này tại Pháp, các chủng viện là nơi đào tạo những linh mục tương lai chỉ mới khỏi sự thành hình, một cách rất dè dặt).

Paris, vào thời đó, ngoài một số những con đường chính rộng rãi, an toàn, còn vô số những con đường nhỏ hẹp đầy rẫy những người nghèo khổ, đói khát, và cũng đầy rẫy những nguy hiểm cướp dợt. Nhóm "Các Bạn Hiền", khi có thể, tìm đến những nơi đó để giảng đạo và làm việc từ thiện xã hội theo khả năng của họ.

Một trong những sinh hoạt đạo đức khác của Nhóm dưới sự hướng dẫn và khuyến khích của cha Bagot là đi hành hương cầu nguyện, thường trước những năm mỗ các đảng nổi tiếng đạo đức. Đó là thói quen thời ấy nơi những tín hữu sốt sắng.

Cha Bagot thỉnh thoảng cũng mời những bậc vị vọng hay đạo đức đến gặp gỡ, nói chuyện, hoặc thuyết trình cho Nhóm tại nơi họ ở. Trong những người được mời như vậy, có thánh Vincent de Paul, linh mục sáng lập Hội Xuân Bích : cha Jean Jacques Oliver. Nhưng đặc biệt riêng đối với Việt Nam chúng ta, mọi người còn nhớ là năm 1653, cha Alexandre de Rhodes đã đến nói chuyện với Nhóm về công cuộc và chương trình rao giảng tại Đông Nam Á. Đó là những ngày đầu tiên của Hội Thừa Sai Paris.

Dịp ấy, ba linh mục được đề cử với mong ước sai họ đi Đông Nam Á với chức vị giám quản tông toà là các cha Montigny-Laval, Pallu và Piques. Vì áp lực của triều đình Bồ Đào Nha, chương trình không thực hiện được. Sau đó, cha Montigny-Laval được Toà Thánh chọn làm giám quản tông toà cho Canada, cha Pallu nhận chức kinh sĩ nhà thờ thánh Martin tại Tours, cha Piques nhận làm cha xứ họ đạo thánh Josse tại Paris. Dòng Tên sai phái cha Alexandre de Rhodes

sang Ba Tư, và cha Bagot được đề cử vào một nhiệm sở khác của dòng. Nhóm "Các Bạn Hiền" mất cha Bagot và bắt đầu rơi vào một giai đoạn nhiều thử thách. Họ phải dọn nhà một lần nữa sang đường *Saint-Honoré*.

Cha Bagot không còn đó lại thêm tình trạng loạn lạc của thời "La Fronde", Nhóm phải phân tán. Một số cùng nhau bỏ Paris, đi lánh nạn tại lâu đài của anh em nhà Mezeret là người trong Nhóm tại vùng Normandie, và chỉ trở lại Paris sau những ngày loạn lạc. Trên đường về, họ dừng chân tại Ấn Viện của ông Jean de Bernières tại thành phố Caen.

Khi tìm lại được Paris, Nhóm hình như lại chuyển chỗ ở một lần nữa sang đường *Rue du Bac*, phố Saint-Germain-des-Près. Đây sẽ là địa chỉ cuối cùng của Nhóm trước khi Nhóm chuyển biến vào những tổ chức đạo đức khác tại Paris.

Ngày đó, những kẻ còn sót lại trong nhóm "Các Bạn Hiền" ngày xưa, trở lại Paris là cũng vào lúc mà giáo hoàng Innocentê X qua đời. Đáng kể vị là Alexandre VII rất can đảm và nhiệt tâm lo việc truyền giáo. Do đó chương trình năm 1652-1653 của cha Alexandre de Rhodes lại đề đưa ra, đặc biệt với sự hậu thuẫn của bà công tước Aiguillon. Nhóm "Các Bạn Hiền" đề cử 5 người sang Rôma, dưới sự hướng dẫn của linh mục Vincent de Meur, người mà sau sẽ trở thành vị giám đốc đầu tiên của Hội Thừa Sai Paris.

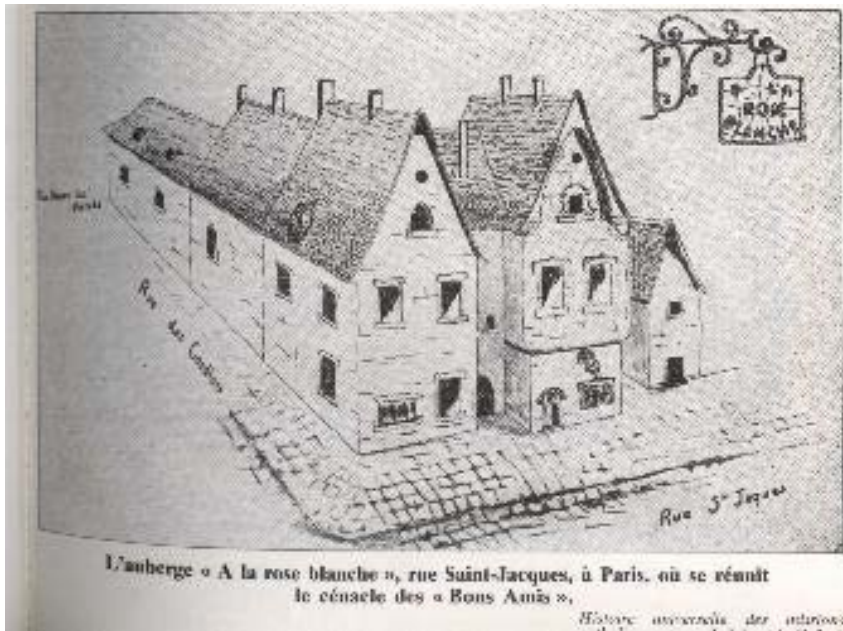
Từ Rôma, phái đoàn trở lại Paris hân hoan vì thành công, phái đoàn được cha Bagot tiếp đón. Cha mới trở lại Paris.

Vào thời kỳ tiếp theo, người ta không nhắc nhiều đến nhóm "Các Bạn Hiền" nữa, phần vì một số dần thân vào Hội

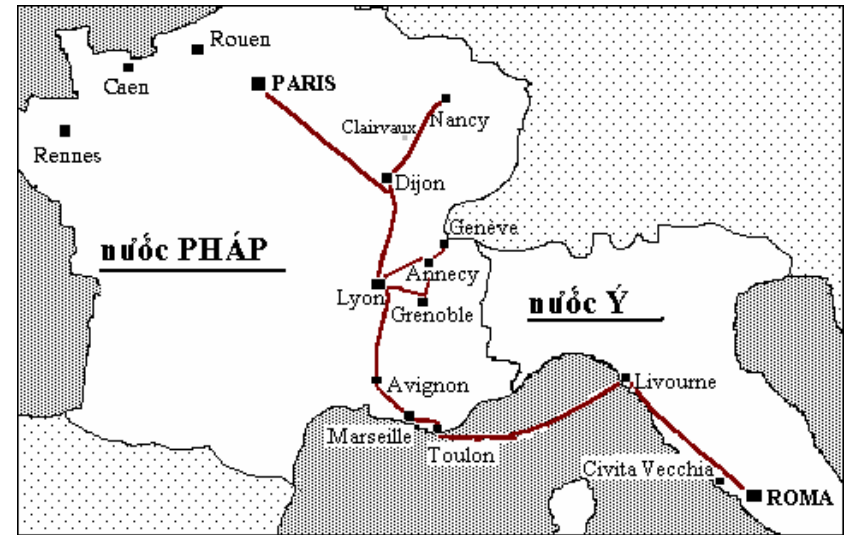
Thừa Sai Paris, phần vì cha Bagot chuyên chăm lo cho Hiệp hội Đức Trinh Nữ Maria ("Congrégation de La Vierge Marie") hờn.

Vào năm 1699, nhóm này chỉ còn lại 4 thành viên và vào năm 1749, nhóm hoàn toàn biến mất.

&



Quán 'Hoa Hồng Trắng', đường Saint-Jacques, nơi nhóm 'Các Bạn Hiền' tập trung cầu nguyện.



Tài liệu 3 : Đi Rôma

Tại sao đức cha Lambert de la Motte lại quyết định đi Rôma ?

Chúng ta giờ đã quen với con người và cách thức hành động của đức cha Lambert de la Motte : trước những sự việc quan trọng, ngài không quyết định vội vàng bao giờ; trái lại, do tính khí riêng, ngài hay đắn đo, cân nhắc kỹ lưỡng. Ngài thường dành nhiều thời giờ để ăn chay, hy sinh và cầu nguyện; nếu cần, ngài còn đi hành hương và làm cuộc tĩnh tâm nữa. Ngài chỉ quyết định sau khi đã lắng nghe lời bàn dạy của những vị đạo đức và đặc biệt của vị linh hướng riêng.

Ngài chỉ đi Paris tìm gặp lại nhóm "Các Bạn Hiền" sau khi cha linh hướng Simon Hallé thúc dục. Trên đường, ngài dừng chân dâng lễ nôi mộ nữ tu thánh thiện Marie de l'Incarnation tại Pontoise và xin sự bầu cử của bà cho công việc mà ngài muốn dẫn thân vào.

Buổi chiều hai hôm sau khi ngài tới Paris và cử ngụ tại nhóm "Các Bạn Hiền", các vị lo việc truyền giáo tại Trung Hoa và Việt Nam hội họp tại đây. Ngài cũng tham dự và ngỏ lời xin sẵn sàng ra đi theo chân một giáo sĩ nào đó như một nhà truyền giáo thường. Nhất là lúc đó, vì nhận biết Toà Thánh Rôma không có đủ tài khoản lo cho ba vị giám quản tông toà đi Viễn Đông nên Toà Thánh chưa dám xúc tiến dự án, ngài liền đứng ra xin dâng hiến toàn bộ gia sản của ngài còn lại cho việc ấy, *"sung sướng vì được lột bỏ một-lần-một phần nường cật còn lại nôi trần gian này"* (Cha Brisacier). Người ta không nhận ngay, nhưng cũng không dứt khoát từ chối.

Vào những ngày đó, triều đình lại quyết định cung cấp trợ giúp khá lớn cho "Trung tâm Xã hội" tại Rouen là một rừng cây lấy gỗ. Ngài phải vào triều đình lo chuyện này ngay để còn rảnh rang chuẩn bị đi Rôma *"theo ý của vị linh hướng ngài đã khuyên bảo"* (Cha Brisacier). Hai ngày trước khi ngài lên đường, người ta lại hội họp và cho biết rằng Toà Thánh muốn lập ba giám mục cho Trung Hoa, Đàng Ngoài và Đàng Trong. Ngài vô cùng kinh ngạc khi nghe tên mình được đề cử ra. Ngài thình lạng tựa như nghe nói về một ai khác chứ không phải là về mình. Ngài chẳng làm điều gì để tìm cho mình chức

phẩm ấy, cũng chẳng ngăn cản ai muốn ngài nhận chức thánh cao cả ấy, ngài đặt mọi sự trong tay Thiên Chúa.

Chuyến đi sang Rôma của ngài cũng là một cuộc hành hương không ngời tại nhiều nơi khác nhau.

Rời Paris, ngài ghé đến kính viếng mộ nữ tu có tiếng đạo đức Marguerite du Saint-Sacrement (1619-1648), dòng nữ Camêlô tại Beaune (phía dưới thành phố Dijon), là người đã lập ra Hiệp hội "Gia đình Trẻ thơ Giêsu" ("Famille de l'Enfant Jésus") mà ngài gia nhập năm 1655 tại Rouen.

Ở Dijon, ngài giải quyết xong vấn đề nhà Trú Ẩn cho các thiếu nữ hoàn lương tại Rouen. Trước đó, vì cần phải lo cho các thiếu nữ ấy và các trẻ nữ tại "Trung tâm Xã hội", ngài đã viết thư đến Nancy, Avignon và Dijon xin được vài ba nữ tu chuyên về vấn đề, nhưng không đạt nguyện vọng. Vào tháng 9.1657 này, các nữ tu "Filles de la Croix" ("Các Thiếu nữ Thánh Giá") tại Dijon chấp thuận đến làm việc ở Rouen.

Từ Dijon đến Mâcon (phía bắc thành phố Lyon) đã muộn, trời lại tối, ngài bị lạc đường một mình, phải lội sông lội nước.

Tại Lyon, ngài được thư từ Paris cho hay ngài sẽ là một trong ba người được đề cử lên Toà Thánh để làm giám mục cho Viễn Đông và Paris yêu cầu ngài từ nay phải lệ thuộc vào sự điều khiển của nhóm tại Paris. ("Nhóm tại Paris" ở đây hẳn là Hiệp hội Thánh Thể Paris, "Các Bạn Hiền" và một số nhân vật ân nhân). Lợi dụng lúc chờ lệnh liên quan đến chuyến sang Rôma, ngài đến kính viếng tu viện dòng Thăm Viếng nơi

thánh François de Sales qua đời và cũng là nơi trái tim của thánh nhân được an nghỉ. Từ Lyon, ngài đi hành hương La-Grande-Chartreuse (phía bắc Grenoble) nơi thánh Brunô đã lập dòng khổ sai Chartreux (1084), rồi Notre-Dame-de-Mylans và Notre-Dame-d'Aiby trong miền Savoie.

Ngài tiếp tục con đường hành hương đến thành phố Annecy, ở lại vài ngày, kính viếng thi hài thánh François de Sales mà ngài rất kính mến. Từ Annecy, ngài tới và chỉ dừng chân được vài giờ tại thành phố Genève (Thụy Sĩ).

Trở lại Lyon, ngài đi Marseille. Nhưng ở Marseille ngài không tìm được tàu sang Ý nên ngài đi bộ đến Toulon. Tìm được tàu rồi, ngài dâng con ngựa của ngài cho "Trung tâm Xã hội" ở Toulon để giúp người nghèo. Ngài đi biển bị say sóng, đến Ý tại hải cảng thành phố Livourne (bắc nước Ý).

Ngày 18.11.1657, ngài tới Rôma, gặp được đức cha Pallu (lúc đó mới chỉ còn là linh mục) và vài giáo sĩ nhóm "Các Bạn Hiền". Phái đoàn giáo sĩ Pháp này gồm 5 người do linh mục Vincent de Meur (1628-1668) đứng đầu đã đến Rôma từ hôm 03.6.1657. Họ đã được triều kiến giáo hoàng Alexandre VII mà bài diễn văn do cha Vincent de Meur soạn và đọc. Đức cha Pallu xem việc đức cha Lambert de la Motte đến với phái đoàn như một ơn Chúa Quan Phòng : "Rồi Rouen đi Dijon, rồi Avignon vì một vài công việc, ngài nghĩ tới chuyện sang Rôma, hoàn toàn do tình cờ, ít nữa bên ngoài là thế; nhưng thực sự, ngài theo sự thúc đẩy thiêng liêng. Ngài đến với chúng tôi mà chúng tôi chẳng chờ đợi ngài, vào lúc chúng tôi

đang hết lòng ao ước sự giúp đỡ và những lời chỉ dẫn của ngài".

Lời của đức cha Pallu không có chi quá đáng, bởi vì phái đoàn Pháp gồm 5 giáo sĩ đó tại Rôma tưởng đối còn trẻ và so với đức cha Lambert de la Motte, họ không có được kinh nghiệm giới luật, việc xã hội và sự đời như đức cha. Đức cha giúp họ rất đắc lực tại giáo đô, giải gỡ được nhiều khúc mắc (*"Ils tièrent de lui des secours considérables pour faire lever plusieurs obstacles"*, J-C. Brisacier).

Và vốn có lòng tôn kính các thánh, đức cha sống những ngày tại giáo đô giữa công việc giúp các giáo sĩ Pháp và hành hương cầu nguyện nơi mộ các thánh cùng các đền thờ. Ngài chỉ trở về nhà trọ vào lúc sáu giờ chiều khi đêm bắt đầu xuống. Ngài thường ăn chay và đi bộ trong việc đạo đức này. Tại Rôma khi kính viếng nơi các thánh tử đạo, ngài ý thức được rằng : *"Thiên Chúa đã dẫn đưa ngài đến đó để ngài hiểu rằng một giám mục đầy tràn tinh thần truyền giáo phải kết hợp sự khắc khổ của một tu sĩ Chartreux với nhiệt huyết của một vị tông đồ"* (Cha Brisacier).

Cuối năm, vào giữa mùa đông tuyết giá, ngài đi bộ hành hương đến Loretô (Lorette) kính Đức Mẹ. Đến nơi ngài ngã bệnh, chịu nhiều đau đớn trong thể xác.

Khi trở lại Rôma, phái đoàn Pháp hôm trước chỉ còn lại duy một đức cha Pallu, những người khác đã lên đường về Paris. Ngài lưu lại ít thời gian tại đây, cùng với đức cha Pallu soạn ra một dự án lập chủng viện chuyên về việc truyền giáo.

Sau cùng, ngài rời Ý bằng hải cảng Civita-Vecchia, trở lại Pháp tại thành phố Marseille.

Từ Marseille, ba hôm sau giữa kỳ mùa Chay, ngài nhện đoi đi bộ hành hương đến La-Sainte-Beaume (hướng đông Marseille). Qua Aix và Avignon, ngài đến Lyon; từ đó, ngài lên miền Aube ghé Clairvaux tôn kính hài cốt hai thánh Bernard và Malachie giáo phụ xứ Ái Nhĩ Lan. Sau cùng, ngài lên tới tận Nancy kính viếng mộ thân phụ ngài tại họ đạo Saint-Sébastien.

Ngài về tới Paris Thứ Bảy Tuần Thánh ngày 20.4.1658 và *"bị một cơn đau đớn dữ dội suốt bốn, năm ngày trời, đến nỗi chẳng ai khác có thể làm chi mà giúp ngài được"* (Cha Brisacier). (Có lẽ là bệnh sạn của ngài đã phát xuất từ ngày đó). Qua cơn đau, ngài phải trở về lại Rouen ngay vì ngài còn nhiều việc phải lo liệu.

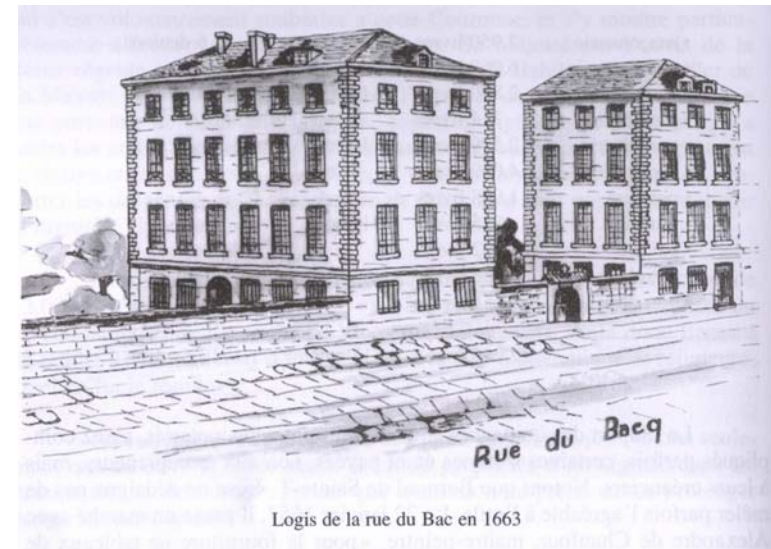


P. Alexandre de Rhodes, de la Compagnie de Jésus, premier apôtre du Tonkin; d'après un tableau de l'époque (voir p. 107).

Giáo sĩ Đắc Lộ

(báo "Les Missions Catholiques", Lyon, 1883)

Bà bá tước Aiguillon (1604-1675)



Chủng viện Hội Thừa Sai Paris vào năm 1663

Tài liệu 4 : Hai năm sau cùng ở Pháp

Đức cha Lambert de la Motte chưa về tới Rouen cũng đã hay biết một số người mang tinh thần Jansénisme tìm cách gây ảnh hưởng trên chương trình lập chủng viện của ngài rồi. Phần ngài, ngài tin tưởng hoàn toàn nơi các tu sĩ Eudistô của thánh Jean Eudes về việc đào tạo các linh mục tương lai. Chương trình này, ngài thực hiện chung với em trai Nicolas của ngài.

Ngài cấp tốc trở về thành phố Rouen để ngăn chặn những kẻ thuộc Jansénisme. Vào lúc này, tinh thần Jansénisme đã bành trướng mạnh mẽ tại vùng Normandie cho dù giáo quyền đã lên án giáo thuyết này.

Ngài từ Rôma trở về, tổng giám mục Rouen yêu cầu ngài lo liệu vấn đề chủng viện mà ngài đã tạm bỏ dở. Từ hôm 21.5.1658, ngài lại vào việc : thuê rồi mua hẳn một căn nhà lớn để làm chủng viện. Ngày 30 cùng tháng, chính ngài đích thân đem thư xin lập chủng viện đến xin đức tổng giám mục ký nhận vào ban đêm. Công việc này hoàn toàn kín đáo hầu tránh mọi tấn công của những kẻ chống đối. Với chuẩn nhân có thị thực của tổng giám mục, đức cha đi gặp thánh Jean Eudes lúc đó đang ở cách Rouen hai dặm đường để xin ngài cùng các tu sĩ Eudistô điều hành chủng viện tương lai.

Trong lúc đó, các bạn hữu của đức cha liên hệ với triều đình xin chứng nhận của nhà vua cho phép mở chủng viện

theo như thói quen thời đó. Ngày 21.7, họ nhận được qua bưu điện thư ban phép của nhà vua Louis XIV.

Từ lúc đó, công việc được biết ra bên ngoài. Những thành phần trước đã hy vọng nắm được việc điều hành chủng viện khuấy động trời đất, phản đối việc trao chủng viện cho thánh Jean Eudes và dòng của ngài. Họ cho là chủng thư ban phép của tổng giám mục cũng như của nhà vua là giả mạo. Nghị Viện Rouen họp lại duyệt xét mà nhận thực các thư cho phép. Công việc được minh bạch, người ta trao việc điều khiển chủng viện cho dòng Eudistô.

Ngày 09.11.1658, tại Paris, thánh Jean Eudes ký nhận giao kèo dâng hiến ngôi nhà chủng viện tại Rouen do công sức và tiền bạc của đức cha Lambert de la Motte tạo ra.

Đây không phải là vấn đề duy nhất mà đức cha Lambert de la Motte phải giải quyết khi từ Rôma trở lại Rouen. Sau chủng viện, vấn đề ngôi nhà Trú Ẩn cho các thiếu nữ hoàn lương cũng được giải quyết tốt đẹp nhờ sự cộng tác của các nữ tu dòng "Filles de la Croix" từ Dijon đến lúc ngài vắng mặt.

Về "Trung tâm Xã hội", ngài được ông bà tổng đốc thành phố, quận công Longueville, trợ cấp một giếng nước như ngài đã xin từ lâu.

Ngài đi tới thành phố cảng Le Havre gặp bà công tước Aiguillon mà ngài đã biết tại Paris để bàn thảo một vài chuyện sau nhiều thư bà gửi mời ngài đến. Bà Aiguillon là cháu gọi hồng y thủ tướng Richelieu là cậu. Bà là người có sắc đẹp,

giàu sang lại có nhân đức. Khi bà qua đời (+1675), bà được an táng trong tu viện dòng nữ Camêlô đầu tiên ở Pháp, tại Paris.

Trước ngày tới Le Havre, đức cha đã gửi hai nữ tu "Filles de la Croix" từ Rouen đến đó để lo cho trẻ nữ nghèo của "Trung tâm Xã hội" địa phương và nhất là để huấn luyện một người tiếp tục công trình. Hai nữ tu sau đó trở lại Rouen.

Theo yêu cầu và với hậu thuẫn của bà công tước Aiguillon, đức cha lo thưởng thuyết nhằm cải tổ tu viện danh tiếng Saint-Ouen theo cải cách bên dòng Bê-nê-đi-cô Saint-Maur. Song song đó, ngài lo liệu cho lập một "sa mạc" tại Montaure, gần Pont-de-l'Arche (địa phận Bayeux), để những tu sĩ dòng nam Camêlô-đi-chân-không nào thích thanh vắng, hieu quạnh sẽ đến tu trì tại đó.

Vài tháng trước đó, ngài còn được mời đến giải quyết một việc kiện tụng giữa tu viện trưởng Mont-aux-Malades với các kinh sĩ dòng thánh Augustinô của chính tu viện trưởng này. Cả hai bên cùng tiến tới được sự hoà giải, mãn nguyện.

Tại Rouen, đức cha được thư từ Rôma cho hay là Toà Thánh đã chọn ngài làm giám mục giám quản tông toà cho Viễn Đông, với tước hiệu Bê-rítê. Phản ứng đầu tiên của ngài là đi gặp cha linh hướng Simon Hallé (như đã trình bày ở Hồ Số IV, Tài liệu 5). Họ hàng và bạn bè lúc đó mới hay vì chuyện hoàn toàn được giữ kín cho tới ngày đó. Họ rất xúc động khi thấy sẽ mất đi vĩnh viễn một con người rất nhiều tài năng và đã thực hiện được nhiều việc tốt lành cho tha nhân. Nhưng tình

cảm quý mến, thán phục và đau xót đó của họ hàng bạn hữu không hề làm đức cha ngã lòng.

Ngài rời Rouen âm thầm, đi Paris ngày 02.6.1660. Việc điều hành "Trung tâm Xã hội" do ông Bimorel kế nhiệm.

Sau 8 ngày tĩnh tâm, đức cha Lambert de la Motte được thụ phong giám mục tại nguyện đường dòng Thăm Viếng, đường Saint-Antoine, Paris, ngày 11.6. Thánh lễ do tổng giám mục địa phận Tours, đức cha Bouthillier chủ tế cùng hai giám mục khác phụ tế. Lúc đó các giám mục Pháp đang họp Đại hội Giáo sĩ Pháp tại Paris (Assemblée du Clergé de France).

Chi phí cho buổi lễ do bà Beauharnais de Miramion (1629-1696), một thân nhân của đức cha Pallu, đài thọ hết. Bà còn cho các tân giám quản tông toà cùng các giáo sĩ tháp tùng mượn lâu đài của chồng bà để lại, lâu đài La Couarde, làm nơi tĩnh tâm sau nghi lễ và làm nơi chuẩn bị cuộc ra đi rao truyền Tin Mừng. (Lâu đài này tọa lạc cách Paris độ mười dặm đường, ở xứ La-Queue-les-Yvelines, gần Montfort-l'Amaury).

Ngày 18.6.1660, đức cha Lambert de la Motte và linh mục Jacques de Bourges cùng với một người giúp việc rời Paris, *"mà không hề báo cho một ai trong nhà nói ngài cư trú, thậm chí em ruột của ngài cũng chỉ hay được khi ngài đã rời Paris nhiều ngày rồi"* (Cha Bricasier). Sau này, đức cha có viết thư về xin lỗi một số người vì đi không chào già biệt, kể cả tổng giám mục Rouen (xem AMEP. vol.121).

Đến Lyon, đức cha ngã bệnh nặng suốt 52 ngày trời tới đổi đã phải chịu các Phép sau cùng. Lúc người ta tưởng ngài

sẽ chết thì lại là lúc ngài bình phục hẳn dậy. Sau đó, ngài dùng đường sông đến Avignon; từ Avignon đến cảng Marseille, ngài đi bằng võng che. Tại đây, linh mục François Deydier người Toulon đến nhập đoàn cùng đức cha và cha Jacques de Bourges.

Đức cha Lambert de la Motte rời quê hương Pháp của ngài ngày 24.11.1660 tại cảng Marseille. Lúc đó, ngài được 36 tuổi.



Đức cha Pallu và Đức cha Lambert



Lâu đài La Couarde
nơi các tân giám mục tĩnh tâm

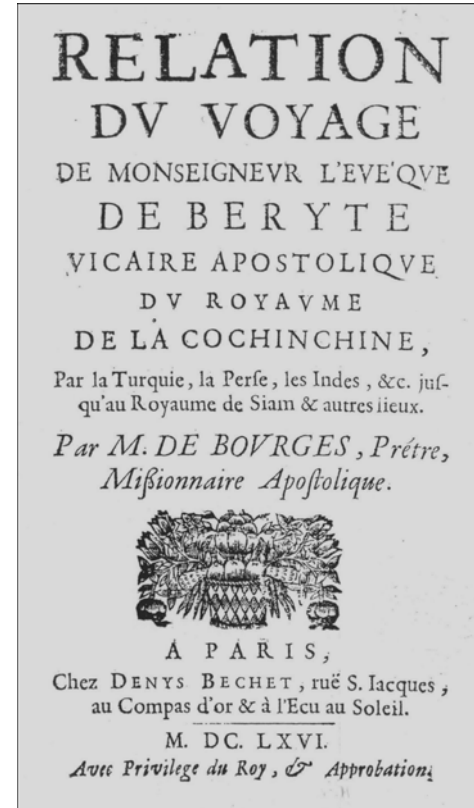
Thư liệu :

(Đây chỉ là một số tác phẩm mà chúng tôi đã tra cứu khi soạn "Hồ Số V" này).

- Blet (Pierre) : "Le clergé du grand siècle en ses assemblées. 1615-1715". Paris, Cerf, 1995.
- Bonneau (Alfred) : "Madame de Beauharnais de Miramion". Paris, 1868.
- Bourges (Jacques de) : "Ký sự cuộc hành trình của đức cha Béryte" (bản dịch Việt ngữ), Tp Hồchiminh, 1996.
- Chappoulié (Henri) : "Aux origines d'une Eglise. Rome et les missions d'Indochine au XVIIè siècle". Paris, Bloud et Gay, 1943.
- Delattre (Pierre) : "Les Etablissements des Jésuites en France depuis quatre siècles. Tome III, colonne 1218". Belgique, Enghien et Wetteren, 1949.
- Guennou (Jean) : "Missions Etrangères de Paris". Paris, Fayard, 1986.
- Oury (Guy Marie) : "Mgr François Pallu". Paris, France-Empire, 1985.
- Sommervogel (Carlos) : "Bibliothèque de la Compagnie de Jésus. Tome I : Jean Bagot". Bruxelles-Paris, MDCCCXC.
- Sy (Henri) : "La Société des Missions Etrangères. Les débuts : 1653-1663". Paris, Eglises d'Asie, N°6, 1998.
- Viller (Marcel) : "Dictionnaire de Spiritualité : Congrégations Secrètes". Paris, Beauchesne, MCMXXXVII.
- Villerebel (A.Bois de la) : "La rénovation religieuse au XVIIè siècle : Vincent de Meur". St-Brieuc et Prud'homme, 1885.



Đức cha François Deydier Phan,
giám mục đầu tiên của giáo phận Hải Phòng,
người đã rời nước Pháp cùng Đức cha Lambert de la
Motte năm 1660.
Ngài có công rất nhiều trong việc thành lập dòng
nữ Mến Thánh Giá tại Việt Nam.
(báo ``Les Missions Catholiques'', Lyon, 1883)



Tác giả tập ký sự này là Jacques de Bourges,
người cùng ra đi truyền giáo với Đức cha Lambert
de la Motte từ Paris.
Về sau, ngài trở nên giám mục đầu tiên của giáo
phận Hà Nội : Đức cha Gia.